

Sono404™ Small Parts Phantoms

Nâng cao độ chính xác của các phép đo QC trong siêu âm mạch máu và tim mạch.

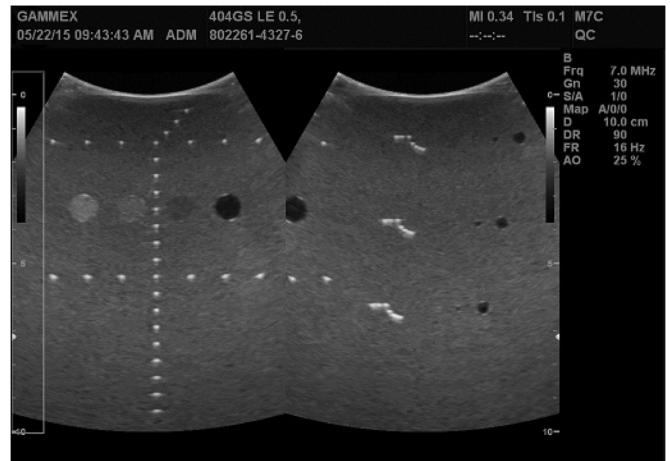
- Kiểm tra và đào tạo hiệu quả cho các trường hợp khó nhất
- Đảm bảo tất cả các đầu dò và cài đặt hệ thống đều được thử nghiệm đầy đủ trên toàn bộ dải tần số lâm sàng từ 2 đến 18 MHz với Gel™ HE (High Equivalency) đã được cấp bằng sáng chế
- Kiểm tra đầu dò tần số cao của bạn thường xuyên để đảm bảo phép đo chính xác cho bệnh nhân



Phantom Sono404 ngày nay được sử dụng trong các khoa siêu âm chẩn đoán của các trung tâm chăm sóc vú trên khắp thế giới. Việc tiếp tục áp dụng rộng rãi của chúng là do thiết kế bắt kịp với các công nghệ hình ảnh siêu âm tiên tiến để đo chất lượng hình ảnh của các bộ phận nhỏ và hệ thống siêu âm trong khoang.

Phantom Sono404:

- Hỗ trợ tuân thủ ACR, AIUM, ESTRO và các yêu cầu khác của chương trình QA
- Đã được thiết kế với các nhà vật lý y tế và bao gồm các mục tiêu chốt có khoảng cách gần nhau, lý tưởng để thử nghiệm các bộ chuyển đổi tần số cao
- Tính năng Gel HE bền bỉ và đáng tin cậy, với độ suy giảm phản ứng gần tuyến tính với tần số từ 2 đến 18 MHz
- Cung cấp đáp ứng suy giảm với tần số trên 8 MHz để hỗ trợ độ phân giải trục chính xác và đại diện cho độ sâu thâm nhập của mô người



Các mục tiêu pin có khoảng cách gần nhau là lý tưởng để kiểm tra đầu dò tần số cao.

“Sono404 đã được sử dụng tại trung tâm vú của chúng tôi trong hơn 11 năm. Gammex trẻ hóa và phục vụ nó. Bây giờ nó đã được khôi phục lại nguyên trạng, y hệt lúc mới mua.”

James A. Zagzebski,
Tiến sĩ, Giáo sư danh dự FAAPM, Chủ tịch
đã nghỉ hưu Khoa Vật lý Y tế, Viện Nghiên cứu Y khoa Wisconsin

Sono404 Bộ phận nhỏ Phantoms

- Được thiết kế chủ yếu để đáp ứng các nhu cầu chuyên biệt trong các ứng dụng siêu âm mạch máu và tim mạch
- Có các mục tiêu pin cách đều nhau, lý tưởng để kiểm tra đầu dò tần số cao
- Bao gồm Gel HE, có thể được trẻ hóa để bóng ma của bạn có thể được xác thực lại để củng cố khoản đầu tư của bạn
- Hỗ trợ tuân thủ ACR, AIUM, ESTRO và các yêu cầu khác của chương trình QA

Phụ kiện

- Giá đỡ đầu dò Sono chính xác
 - Giữ chắc chắn đầu dò ở vị trí chính xác để kiểm tra lặp lại theo thời gian
 - Phù hợp với tất cả các phantom Gammex B-Mode & Doppler Flow
- Vali du lịch đệm có dây đeo vai



Thông số kỹ thuật

HE Gel™: Gammex's multi-frequency tissue mimicking material

Hệ số suy giảm ³ :	0.5 or 0.7 dB/cm/MHz
Biến thể với suy giảm tần số ^{1,4} : f ^{1.08} tại 0.5 dB/cm/MHz f ^{1.1} tại 0.7 dB/cm/MHz	
Điểm đóng băng Gel HE <0°C	
Điểm nóng chảy Gel HE:	>100°C
Dải tần ¹ :	2 - 18 MHz
Vận tốc truyền âm:	1540 m/s
U nang không dội âm:	10 U nang, đường kính 1,2,3 và 7 mm

Feature	Sono404 SCG
Mục tiêu thang màu xám:	3 mục tiêu, -6, +6 và +12 dB, đường kính 7 mm
Nhóm hình học ngang:	3 Nhóm, sâu 1, 3,5 và 6 cm
Mục tiêu hình học dọc:	17 chân, đường kính 0,1 mm, sâu từ 1 đến 9 cm với khoảng cách 5 mm
Mục tiêu hình học ngang:	12 chân, đường kính 0,1 mm ở độ sâu 1 và 5 cm ở khoảng cách 10 mm
Phát hiện vùng chết (Mục tiêu chéo):	1 nhóm

Feature	Sono404 SCG	Sono404 SC
Tissue Mimicking Material, Patented Multi-Frequency HE Gel™:	✓	✓
Bề mặt quét, phim composite được cấp bằng sáng chế:	✓	✓
Đánh giá tính đồng nhất:	✓	✓
Đánh giá hình học:	✓	✓
Đánh giá độ nhạy:	✓	✓
Đánh giá độ phân giải:	✓	✓
Độ sâu thâm nhập:	✓	✓
Phát hiện vùng chết:	✓	✓
Hình ảnh sóng hài:	✓	✓
U nang không phản xạ:	✓	✓
Mục tiêu thang màu xám:	✓	

¹ Browne, J., Ramnarine, K., Watson, A., Hoskins, P., Assessment of the Acoustic Properties of Common Tissue-mimicking Test Phantoms. Ultrasound in Medicine and Biology, Vol. 29 (7), pp. 1053-1060, 2003.

² Goldstein, A., The Effect of Acoustic Velocity on Phantom Measurements. Ultrasound in Medicine and Biology, Vol. 26, pp. 1133-1143, 2003.

³ An attenuation coefficient of 0.5 dB/cm/MHz represents healthy human liver tissue and 0.7 dB/cm/MHz represents fatty liver tissue.

⁴ Near-linear responses of attenuation with frequencies between 2 to 18 MHz support accurate axial resolution and penetration depth representative of human tissue.